

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **71** /2017/XNQC-QLD

Hà Nội, ngày **05** tháng **07** năm 2017

GIẤY XÁC NHẬN NỘI DUNG QUẢNG CÁO THUỐC

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH Dược Kim Đô**

Địa chỉ: **31/3 - 31/5 Phạm Phú Thứ, phường 11, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh**

Điện thoại: **08 3971 8448**

STT	Tên thuốc	Số đăng ký thuốc
1	Rigevidon 21+7 (mẫu tờ rơi)	VN-19655-16

Phương tiện quảng cáo: Trên tờ rơi cho công chúng.

Nội dung quảng cáo: Theo nội dung gồm 04 trang có đóng dấu xác nhận của Cục Quản lý Dược đính kèm Giấy xác nhận này.

Công ty TNHH Dược Kim Đô có trách nhiệm quảng cáo đúng nội dung đã được xác nhận.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Tất Đạt

RIGEVIDON® 21+7

THUỐC TRÁNH THAI - VIÊN NÉN BAO
(Phối hợp Ethinylestradiol, Levonorgestrel)



GEDEON RICHTER PLC.
Healthy Development For Future Generations

✓ **GIẢI PHÁP NGỪA THAI HIỆU QUẢ**

Tài liệu này có 4 trang. Thông tin chi tiết sản phẩm xem trang 2 và 3

Số giấy xác nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thuốc của Cục Quản Lý Dược-BYT: / /XNQC-QLD, ngày tháng năm 2017
Ngày tháng năm 2017 in tài liệu

1.TÊN SẢN PHẨM: Rigevidon 21+7, viên nén bao.

2.TÊN HOẠT CHẤT VÀ HẠM LƯỢNG: Hoạt chất: mỗi viên màu trắng có chứa 0,03 mg ethinylestradiol và 0,15 mg levonorgestrel. Mỗi viên nén Ferridon có chứa 76,05 mg sắt (II) fumarat.

3.MÔ TẢ SẢN PHẨM : Viên Rigevidon màu trắng: viên nén bao đường, hình tròn, hai mặt lồi, màu trắng. Viên Ferridon màu nâu đỏ (giả dược): viên nén bao đường, hình tròn, hai mặt lồi, màu nâu đỏ.

4.QUY CÁCH ĐÓNG GÓI : Vỉ PVC/PVDC// Al chứa 21 viên màu trắng + 7 viên màu nâu. Hộp 1 hoặc 3 vỉ.

5.CHỈ ĐỊNH:Tránh thai đường uống.

6.CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Không được dùng thuốc Rigevidon (21+7) nếu bạn gặp một trong các trường hợp sau đây: Nếu bạn bị một trong các bệnh sau, cần báo cho bác sĩ. Bác sĩ có thể sẽ quyết định Rigevidon (21+7) không phù hợp với bạn và khuyên bạn dùng biện pháp tránh thai khác. -Nếu bạn hoặc bất kỳ thành viên nào trong gia đình đã từng bị rối loạn làm ảnh hưởng đến tuần hoàn máu, hoặc bất kỳ tình trạng nào làm bạn có nguy cơ cao hơn hình thành cục máu đông như bị huyết khối. Huyết khối là khi bạn bị cục máu đông làm nghẽn mạch máu. Cục máu đông đôi khi hình thành trong các tĩnh mạch sâu ở chân (huyết khối tĩnh mạch sâu). Nếu cục máu đông này di chuyển khỏi tĩnh mạch mà nó hình thành, nó có thể đi đến và làm nghẽn động mạch phổi (gây nghẽn mạch phổi). Cục máu đông cũng có thể hình thành trong mạch máu ở tim (gây cơn đau tim) hoặc ở não (gây đột quỵ) hoặc ở mạch máu các cơ quan khác. -Nếu bạn đã từng bị đau tim hoặc đau thắt ngực hoặc đột quỵ hoặc một rối loạn tuần hoàn khi bị yếu hoặc bị nhồi một bên cơ thể. -Nếu bạn bị bệnh làm tăng nguy cơ huyết khối tĩnh mạch hoặc động mạch: (Nếu bạn bị bệnh tim hoặc bệnh van tim hoặc rối loạn nhịp tim; Nếu bạn đang hoặc đã từng bị đau nửa đầu; Nếu bạn bị tăng huyết áp nặng; Nếu bạn bị đái tháo đường nặng kèm những thay đổi trên mạch máu; Nếu bạn bị nồng độ mỡ máu rất cao (cholesterol hoặc triglycerid)). -Nếu bạn đang hoặc đã từng bị rối loạn trên mắt (ví dụ: bệnh võng mạc);-Nếu bạn đang hoặc đã từng bị khối u gan, bệnh gan nặng;-Nếu bạn đang hoặc đã từng bị ung thư vú hoặc các dạng ung thư khác như: ung thư buồng trứng, ung thư cổ tử cung hoặc ung thư tử cung;-Nếu bạn bị xuất huyết bất thường âm đạo;-Nếu bạn đang hoặc đã từng bị viêm τυ; -Nếu bạn đang mang thai hoặc nghĩ là mình có thể mang thai;-Nếu bạn bị dị ứng với ethinylestradiol hoặc levonorgestrel hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc. -Không dùng thuốc đồng thời với thảo dược cỏ thánh John (Hypericum perforatum).

7.LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Sử dụng thuốc đúng theo hướng dẫn. Nếu muốn biết thêm thông tin về thuốc này hoặc còn điều gì chưa rõ, hãy hỏi ý kiến bác sĩ hay dược sĩ. - Liều để tránh thai là 1 viên mỗi ngày, uống theo số thứ tự ghi trên vỉ, nên sắp xếp để uống cùng giờ mỗi ngày.

-Nếu đang không dùng thuốc tránh thai uống ở chu kỳ trước đó: Khởi đầu dùng thuốc vào ngày đầu tiên của kỳ kinh. Mỗi ngày uống một viên màu trắng, liên tục trong 21 ngày. Sau đó, mỗi ngày uống một viên màu nâu trong 7 ngày, trong thời gian này sẽ có xuất huyết như kinh nguyệt. -Khi vừa uống hết 7 viên màu nâu, bắt đầu uống ngay các viên màu trắng của vỉ thuốc mới mà không nghỉ ngày nào. Dùng thuốc đúng theo chỉ dẫn thì sẽ thấy kinh vào cùng ngày của tuần.

-Thay đổi sang dùng Rigevidon (21+7) từ một loại thuốc tránh thai hormon dạng kết hợp khác: Bắt đầu dùng Rigevidon 21+7 vào ngày sau khi bạn dùng viên cuối cùng của vỉ thuốc trước. Không để khoảng cách giữa 2 vỉ thuốc. Nếu vỉ thuốc trước cũng chứa viên giả dược (viên thuốc không có hormon), bạn nên bắt đầu dùng Rigevidon 21+7 vào ngày sau ngày cuối cùng dùng viên có hormon, không muộn hơn ngày sau khoảng thời gian dùng viên giả dược (viên thuốc không có hormon) của vỉ thuốc trước (nghĩa là sau ngày dùng viên giả dược cuối cùng của vỉ).

-Nếu bị nôn hoặc tiêu chảy: trong thời gian dùng thuốc, vẫn phải uống thuốc theo lịch nhưng cần dùng thêm phương pháp tránh thai không chứa hormon trong thời gian bị rối loạn tiêu hóa và trong 7 ngày tiếp theo. -Nếu nôn hoặc tiêu chảy xảy ra trong thời gian dùng các viên nâu thì không cần áp dụng hướng dẫn này.

-Nếu xuất huyết giữa kỳ: Một số ít phụ nữ có thể bị xuất huyết ngoài chu kỳ kinh hoặc xuất huyết lâm tẩm khi dùng Rigevidon (21+7) đặc biệt trong vài tháng đầu. Thông thường, không cần lo lắng về điều này, xuất huyết sẽ ngừng trong 1 hoặc 2 ngày. Dùng thuốc như thường lệ và các biểu hiện này sẽ mất sau vài vỉ đầu tiên (thường là sau 3 vỉ). Nếu vẫn tiếp tục bị xuất huyết trở lại, kéo dài hoặc làm bạn khó chịu, hãy hỏi ý kiến bác sĩ. Nếu không thấy kinh trong khoảng thời gian dùng các viên màu nâu, phải được bác sĩ chẩn đoán lại để loại trừ khả năng mang thai.

-Dùng thuốc sau khi sinh hoặc sau xảy thai: Theo hướng dẫn của bác sĩ, Có thể bắt đầu dùng Rigevidon (21+7) ngay lập tức sau khi xảy thai hoặc phá thai trong 3 tháng đầu của thai kỳ. Trong trường hợp này, bạn không cần dùng thêm biện pháp tránh thai khác.

Nếu bạn đã sinh hoặc xảy thai trong 3 tháng giữa của thai kỳ, và nếu bạn không cho con bú, bạn có thể bắt đầu dùng Rigevidon (21+7) từ 21-28 ngày sau khi sinh hoặc sau khi xảy thai/phá thai. Tuy nhiên, bạn cần dùng biện pháp tránh thai bổ sung (bao cao su hoặc thuốc diệt tinh trùng) khi giao hợp trong 7 ngày đầu dùng thuốc.

-Quên uống thuốc: - Nếu quên không quá 12 giờ: Bạn vẫn có thể tránh thai nếu uống ngay viên thuốc đã quên khi nhớ ra và dùng viên tiếp theo vào đúng giờ như thường lệ. -Nếu quên thuốc trên 12 giờ: Nếu bạn đã quên uống thuốc trên 12 giờ, tác dụng tránh thai có thể giảm và bạn phải dùng thêm biện pháp tránh thai không chứa hormon (như bao cao su). Càng quên nhiều viên thuốc, hiệu quả tránh thai càng giảm. Nếu bạn quên uống hơn 1 viên thuốc, cần xin ý kiến bác sĩ. -Nguyên tắc này không cần áp dụng nếu bạn quên uống những viên màu nâu vì chúng không chứa hormon.

8.CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG: Trước khi bắt đầu dùng thuốc, bạn phải được khám sức khỏe tổng quát và khám phụ khoa để được chẩn đoán loại trừ một số bệnh nguy hiểm và loại trừ tình trạng mang thai.

Thông báo cho bác sĩ trước khi bắt đầu dùng Rigevidon (21+7) nếu bạn trong các trường hợp sau: Đang hút thuốc; Thừa cân (béo phì); Bẩn thân (hoặc bất kỳ thành viên nào trong gia đình) bị tăng mỡ máu (nồng độ cholesterol hoặc triglycerid; Tăng huyết áp; Đau đầu nặng ở một bên đầu (bệnh đau nửa đầu); Đái tháo đường; Bệnh viêm ruột mãn tính hoặc viêm đại tràng (bệnh Crohn, loét đại tràng); Di truyền do bệnh xơ cứng tai; Trầm cảm; Rối loạn hệ thần kinh trung ương đặc trưng bởi co giật và mất nhận thức (động kinh); Rối loạn vận động: múa giật Sydenham trong đó có những cử động đột ngột ở chân; Bệnh gan hoặc bệnh túi mật (ví dụ: vàng da, sỏi mật); Rối loạn chuyển hóa porphyrin (một bệnh di truyền hiếm gặp trong đó cơ thể không phân hủy hemoglobin hoàn chỉnh làm bài tiết các sắc tố sẫm màu trong nước tiểu); Thiếu máu hồng cầu hình liềm; Rối loạn máu với hội chứng tan huyết urê huyết – HUS (một dạng rối loạn trong đó cục máu đông làm tổn thương thận); Lupus ban đỏ hệ thống – SLE (một bệnh viêm có thể ảnh hưởng đến nhiều bộ phận cơ thể bao gồm da, khớp và nội tạng); Ngứa toàn thân do rối loạn chuyển hóa mật; Phát ban: như dạng herpes thai kỳ trong giai đoạn cuối thai kỳ hoặc thời kỳ ở cũ; Bị các nốt mụn trên mặt và thân (nám da); Dùng các thuốc có chứa estrogen có thể gây ra hoặc làm nặng các triệu chứng phù mạch trong trường hợp phù mạch di truyền. Các trường hợp sau cần tư vấn bác sĩ ngay lập tức: phù mắt, lười ăn hoặc hոng và/hoặc khó nuốt hoặc bị đầy bụng kèm theo khó thở. Các tình trạng trên có thể nặng hơn khi bạn uống thuốc, do đó phải thường xuyên kiểm tra sức khỏe khi dùng thuốc.

Thuốc tránh thai và huyết khối: Huyết khối là tình trạng có cục máu đông làm tắc nghẽn mạch máu. Cục máu đông đôi khi hình thành trong các tĩnh mạch sâu ở chân (huyết khối tĩnh mạch sâu). Nếu cục máu đông này di chuyển khỏi tĩnh mạch mà nó hình thành, nó có thể đi đến và làm nghẽn động mạch phổi (gây nghẽn mạch phổi). Cục máu đông cũng có thể hình thành trong mạch máu ở tim (gây cơn đau tim) hoặc ở não (gây đột quỵ). Trong trường hợp vô cùng hiếm, cục máu đông có thể hình thành ở các nơi khác như gan, ruột, thận hoặc mắt. Hầu hết cục máu đông có thể điều trị được mà không gây nguy hiểm về lâu dài. Tuy nhiên, huyết khối có thể gây liệt vĩnh viễn nghiêm trọng và có thể gây tử vong dù trường hợp này rất

hiếm. Một số nghiên cứu đề xuất nguy cơ bị rối loạn tuần hoàn máu đa dạng ở phụ nữ dùng thuốc tránh thai kết hợp tăng nhẹ hơn so với những người không dùng thuốc. Nguy cơ bị huyết khối là cao nhất trong năm đầu dùng bất kỳ thuốc tránh thai kết hợp nào. Huyết khối cũng có thể xuất hiện khi bạn mang thai. **Hút thuốc làm tăng nguy cơ tác dụng không mong muốn nặng trên tim và mạch máu khi dùng thuốc tránh thai đường uống dạng kết hợp. Nguy cơ này đặc biệt rõ rệt ở phụ nữ trên 35 tuổi. Tất cả phụ nữ dùng thuốc tránh thai đường uống dạng kết hợp không nên hút thuốc, phụ nữ trên 35 tuổi tuyệt đối không được hút thuốc.** Nguy cơ huyết khối tĩnh mạch sâu tăng tạm thời sau phẫu thuật hoặc khoảng thời gian bạn không thể di chuyển như thông thường (ví dụ: khi chân bạn bị bó bột hoặc phải nẹp xương). Nếu bạn đang dùng thuốc, nguy cơ có thể cao hơn. Cần báo cho bác sĩ nếu bạn đang uống thuốc trước khi bạn tới bệnh viện hoặc có phẫu thuật. Bác sĩ có thể khuyên bạn ngừng uống thuốc vài tuần trước hoặc sau phẫu thuật. Nếu không có thời gian để làm điều này, bác sĩ có thể kê cho bạn một loại thuốc để làm giảm nguy cơ huyết khối. Bác sĩ cũng sẽ nói với bạn khi nào có thể bắt đầu uống thuốc lại khi chân bạn đã phục hồi.

Thuốc tránh thai và ung thư: Tất cả mọi phụ nữ đều có nguy cơ bị ung thư vú dù có uống thuốc tránh thai hay không. Ung thư vú được phát hiện thường xuyên hơn ở phụ nữ uống thuốc tránh thai so với phụ nữ cùng độ tuổi không uống thuốc. Nếu người phụ nữ ngừng thuốc, điều này làm giảm nguy cơ và 10 năm sau khi ngừng thuốc nguy cơ phát hiện ung thư vú là như nhau với phụ nữ không bao giờ uống thuốc. Chưa khẳng định liệu thuốc tránh thai có tăng nguy cơ bị ung thư vú hay không. Có thể là phụ nữ uống thuốc tránh thai kiểm tra sức khỏe thường xuyên hơn nên ung thư vú được phát hiện sớm hơn. Hiếm gặp trường hợp dùng thuốc dẫn đến u gan lành tính. Rất hiếm gặp một số dạng khối u gan ác tính (ung thư) ở người uống thuốc tránh thai thời gian dài. Khối u gan có dẫn đến xuất huyết ổ bụng đe dọa tính mạng. Vì vậy nếu bạn bị đau bụng trên mà không khỏi ngay, cần tư vấn bác sĩ. Tăng nguy cơ ung thư cổ tử cung ở người dùng thuốc lâu dài đã được báo cáo trong một số nghiên cứu. Chưa khẳng định liệu thuốc tránh thai có gây tăng nguy cơ này hay không vì ung thư cổ tử cung có thể do một số tác động của hành vi tình dục và các yếu tố khác.

Dùng Rigevidon (21+7) với thức ăn và đồ uống: Nuốt nguyên viên thuốc với một ít nước nếu cần.

Ảnh hưởng đến các xét nghiệm: Nếu bạn cần làm xét nghiệm máu, cần thông báo với bác sĩ hoặc nhân viên xét nghiệm là bạn đang uống thuốc tránh thai vì thuốc tránh thai đường uống ảnh hưởng đến kết quả của một số xét nghiệm.

Thông tin quan trọng về một số thành phần của thuốc: Rigevidon (21+7) có chứa lactose và sucrose. Nếu bạn không dung nạp với lactose (đường có trong sữa), bạn cần biết trong mỗi viên trắng có chứa 33 mg lactose và mỗi viên nâu đỏ có chứa 24,55 mg lactose. Nếu bạn không dung nạp với fructose (đường có trong trái cây), bạn cần biết mỗi viên trắng có chứa 22,459 mg sucrose và mỗi viên nâu đỏ có chứa 38,295 mg sucrose. Nếu bạn từng được bác sĩ thông báo là bạn không dung nạp với một số loại đường, hãy hỏi ý kiến bác sĩ trước khi uống thuốc này.

Phụ nữ có thai và đang cho con bú: Có thai: Không dùng cho phụ nữ đã có thai. Cho con bú: Viên uống tránh thai làm giảm tiết sữa. Vì vậy, phụ nữ đang cho con bú không nên dùng thuốc này.

Lái xe và sử dụng máy móc: Rigevidon (21+7) không làm ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy.

9. TƯƠNG TÁC VỚI THUỐC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC: Bạn cần thông báo cho bác sĩ, nha sĩ hoặc dược sĩ của bạn nếu bạn đang hoặc gần đây mới dùng các thuốc khác, bao gồm cả các thuốc không kê đơn.

Một số thuốc có thể ảnh hưởng đến tác động của Rigevidon (21+7) ví dụ: làm giảm hiệu quả tránh thai hoặc Rigevidon (21+7) có thể ảnh hưởng đến tác dụng của các thuốc dùng đồng thời. Các thuốc này bao gồm: - Thuốc điều trị động kinh hoặc bệnh thần kinh (như barbiturat, phenytoin, primidon, topiramate, lamotrigin, carbamazepin, oxcarbazepin, felbamate, hydantoin, rufinamid, perampanel); - Thảo dược phổ biến với tên gọi là cỏ thánh John (Hypericum perforatum); - Kháng sinh (như rifampicin, rifabutin, ritonavir, nevirapin, efavirenz, nelfinavir, ampicillin, tetracyclin và các penicillin); - Thuốc điều trị nhiễm nấm (ví dụ: griseofulvin); - Thuốc điều trị để chống thải ghép sau phẫu thuật cấy ghép (ví dụ: cyclosporin); - Thuốc điều trị tăng huyết áp mạch phổi (bosentan); - Thuốc điều trị cơn ngủ kịch phát (modafinil); - Thuốc điều trị một số loại ung thư da (vemurafenib).

Thuốc được dùng trong điều trị triệu chứng của bệnh khớp (etoricoxib) nhạy cảm với việc nồng độ estrogen (ethinylestradiol) có trong Rigevidon (21+7) tăng trong máu. Nếu bạn đang uống các thuốc khác trong khi đang dùng Rigevidon (21+7) cần thông báo cho bác sĩ, nha sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

Bác sĩ hoặc nha sĩ của bạn có thể báo cho bạn có cần dùng thêm các biện pháp tránh thai khác (như bao cao su, thuốc diệt tinh trùng) khi đang dùng thuốc hoặc trong 7 ngày hay thậm chí là lâu hơn sau khi bạn đã ngừng thuốc.

10. CÁC TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Giống những thuốc khác, Rigevidon (21+7) có thể gây những tác dụng không mong muốn. Nếu bất kỳ tác dụng không mong muốn nào trở nên nặng hơn hoặc nếu bạn nhận thấy bất kỳ tác dụng nào không được đề cập trong hướng dẫn sử dụng này, hãy thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

Hay gặp (có thể gặp ở tỉ lệ tới 1/10 người): Viêm âm đạo bao gồm nhiễm Candida âm đạo, thay đổi ham muốn tình dục, đau đầu, căng thẳng, chóng mặt, buồn nôn, nôn, đau bụng, mụn trứng cá, căng ngực, đau ngực, ngực to và tiết dịch, xuất huyết bất thường ở tử cung (thay đổi lạc vị tử cung) và xuất tiết âm đạo, vô kinh hoặc ít kinh, giữ nước/phù, thay đổi cân nặng.

Ít gặp (có thể gặp ở tỉ lệ tới 1/100 người): Thay đổi trong cảm giác ăn ngon, mất ham muốn tình dục, tăng huyết áp, co rút bụng, đầy bụng, mẩn đỏ, nám da (các đốm vàng nâu trên da) có thể kéo dài, lông phát triển nhiều, rụng lông tóc, thay đổi nồng độ lipid huyết thanh bao gồm tăng triglycerid máu.

Hiếm gặp (có thể gặp ở tỉ lệ tới 1/1000 người): Phản ứng dị ứng nặng (phản ứng phản vệ với rất hiếm trường hợp bị mề đay, phù mắt, lưỡi, rối loạn hô hấp và tuần hoàn nặng), không dung nạp glucose, tăng ham muốn tình dục, kích ứng mắt khi đeo kính áp tròng, vàng da, hồng ban dạng nốt trên da (đặc trưng bởi các nốt đỏ gây đau trên da).

Rất hiếm gặp (có thể gặp ở tỉ lệ 1/10000 người): khối u gan lành tính hoặc ác tính, bệnh tự miễn nặng hơn (bệnh lupus), bệnh rối loạn chuyển hóa porphyrin nặng hơn, cơn bạo phát mùa giết (rối loạn vận động tự phát), viêm thần kinh thị giác, cục máu đông trong mạch máu não, giãn tĩnh mạch, viêm đại tràng (viêm đại tràng thiếu máu cục bộ), viêm tụy, bệnh túi mật (bao gồm sỏi mật), hồng ban đa dạng (đặc trưng bởi ban đỏ hoặc đau), hội chứng tan huyết urê huyết - HUS (một dạng rối loạn trong đó cục máu đông làm tổn thương thận), giảm nồng độ folat huyết thanh.

Chưa biết (tần suất chưa ước tính được từ số liệu hiện có): bệnh viêm ruột (bệnh Crohn, viêm loét ruột kết), tổn thương tế bào gan (ví dụ: viêm gan, chức năng gan bất thường).

11. NHÀ SẢN XUẤT: Gedeon Richter Plc. Gyomroi út 19-21, Budapest, 1103, Hungary.

Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng.



GEDEON RICHTER PLC.
Healthy Development For Future Generations

Nhà sản xuất



GEDEON RICHTER PLC.

Healthy Development For Future Generations

H-1103 BUDAPEST, Hungary

VPĐD: 2A Nguyễn Văn Hưởng, Thảo Điền, Q2, TPHCM

Tel: (84.8) 3744 2655, Fax: (84.8) 3744 2654

Nhà phân phối

CÔNG TY TNHH DƯỢC

KIM ĐÔ

31/3 - 31/5 Phạm Phú Thứ, P.11, Q.Tân Bình, TP.HCM

ĐT: 08 39718448 - Fax: 08 397 16224

Email: dpkimdo@gmail.com